

# Ngàn Năm Bia Miệng

*Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa*

Đêm càng khuya, câu chuyện của đám bạn thân của một thời Sài Gòn càng thêm đậm đà. Chúng tôi lan man bàn về những khám phá khoa học mới và tin tức thời sự thế giới, hay lý sự về những chuyện vụn vặt hàng ngày, nhưng *đường nào cũng dẫn đến La Mã*, rồi cuộc cũng trở lại những kỷ niệm vui buồn ngày xưa. Tôi nhắc Thắng, người bạn ngày trước chỉ huy đại đội lính Dù bảo vệ tư thất Tướng Văn cầm đầu quân lực Việt nam Cộng hòa (“VNCH”),

“Tại mà mà hàng tuần tao siêng năng bò lên trường Văn khoa ngồi học chung với mấy em cựu *học sanh* Marie Curie nói tiếng Tây như gió; đôi khi phải nói tiếng Tây tiếng U mỗi cả tay.”

“Ông Văn học cử nhân văn chương Pháp và đưa tiền nhờ tao đi lấy *cuca*, rồi tao nhờ mà mà mua giùm chứ có biểu mà đi tán mấy em Văn khoa thơm phưng phức đâu mà lăm le đổ thừa cho tao?” Thắng cười hề hề; “*cuca*” do tiếng Pháp “*cours*” là bài giảng, đây là bài in *ronéo* để sinh viên không có cơ hội đến lớp mua về nhà học.

“Tao có than phiền gì đâu, chỉ muốn nói là hồi đó tiền mà đưa, tao dùng đi uống cà-phê quán Đa La sau sân vận động Cộng hòa chớ không trả tiền *cuca*.”

Tiến đang buồn miệng vội vàng chớp ngay lấy cơ hội để mắng mỏ tôi,

“Tao biết ngay mà, thằng *Ba Hoa* là chúa ma giáo! *Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi*, không đếm xỉa tới bốn phận đối với bạn bè.”

“Nhưng bạn Tiến ơi, *Ba Hoa* mang tới đầy đủ *cuca* cho ông Văn, không thiếu bài nào,” Thắng ngăn Tiến lại và hỏi tôi, “Làm sao mà không *chi tiền* mà vẫn có *cuca*?”

“Ở Văn khoa, tao có cô bạn Thanh Phú là bồ ruột của thằng bạn thân của tao; nó là trung úy Bộ binh quanh năm lợi sinh đi hành quân ở miền Tây. Cô bạn tao lại được thằng Hồng chủ tịch ban Đại diện Sinh viên Văn khoa *trồng cây si* và mê như điên đổ. Tao đề nghị với cô ấy, ‘Nếu Thanh Phú sai được thằng khỉ Hồng lấy *cuca* *chùa* nộp cho tôi thì cuối tuần hai đưa mình có tiền đi uống cà-phê.’ Nhờ đưa đại gái mà ông Văn có *cuca* học đều đặn và tụi tao có tiền làm việc nghĩa – giúp cô hàng cà-phê có lợi tức sinh sống.”

Tiến lờ bộ, nhưng rán vớt vát,

“Tướng tá ‘Việt nam Cộng trừ’ làm quái gì có anh nào học đến bậc cử nhân? Ông Văn đậu tú tài hồi nào?”

“Nếu hồi đó mà chịu học hành cho biết chữ thì sẽ biết sau cú đảo chánh Tổng thống Diệm ngày mùng 1 tháng Mười Một năm 1963, báo chí Sài Gòn đăng rùm beng tin Đại tá Văn tư lệnh Lữ đoàn Nhảy Dù tự học và thi đậu Tú tài II ban C (Văn chương) với tư cách thí sinh tự do,” Canh chủ nhà vội vàng *kê tủ đứng vào mồm* Tiến rồi hỏi Thắng, “Lúc đó anh vào quân đội chưa?”

“*Tui* đi lính vào trường Bộ binh Thủ Đức, học khóa huấn luyện nhảy dù, và về Tiểu đoàn 7 Nhảy Dù đầu năm 1964, trước khi ông Văn được thăng thiếu tướng rồi phục vụ tại bộ Tổng Tham mưu. Sau bảy năm lăn lộn khắp bốn vùng chiến thuật, *tui* bị thương, lên đại úy, và cầm đại đội Dù bảo vệ tư thất *ổng*. Vào dạo đó, *tui* gặp lại và chơi thân với *Ba Hoa*,” Thắng chỉ tay

vào tôi và nói thêm, “Từ ngày đầu tiên về tiểu đoàn Dù, *tui* đã nghe đồn hà rầm *ổng* xuýt bị ông Man giết vì không chịu hợp tác với phe đảo chánh ông Diệm.”

Sáng ngày mùng 1 tháng Mười Một, ông Văn được triệu tập tới “họp” tại bộ Tổng Tham mưu và tới nơi thì bị câu thúc. Quân cảnh bố trí khắp nơi, súng hờm sẵn chực nhả đạn. Nhóm cầm đầu đảo chánh nhóm họp trong văn phòng tham mưu trưởng Liên quân, và ông Văn và một số sĩ quan cao cấp khác bị giữ trong phòng hội. Bên cạnh ông Văn là Đại tá Tông chỉ huy cơ quan mật vụ của tổng thống. Rồi ông Tông được quân cảnh mời đi họp với tay đầu sỏ đảo chánh là Tướng Man, nhưng vừa ra khỏi phòng hội thì bị còng tay dẫn đi rồi bị bắn chết. Đến lượt ông Văn, ông cũng bị còng, nhưng mới còng một tay thì Tướng Đán, bạn thân của ông và theo phe đảo chánh, trông thấy và ra lệnh cho quân cảnh tháo còng ra trước khi đưa ông lên gặp ông Man. Trong lúc viên sĩ quan cận vệ gi khẩu *carbine* vào lưng ông Văn, ông Man hỏi bằng một giọng đều đều,

“Tụi *moa* [tiếng Pháp ‘moi’] đảo chánh, *toa* [tiếng Pháp ‘toi’] nghĩ sao? *Toa* có thể điều động lính Nhảy Dù giúp tụi *moa* không?”

“Đảo chánh là chuyện quốc gia đại sự, sao tới giờ phút này trung tướng mới cho tôi hay? Tôi không thể tuân lệnh khi bị chĩa súng dọa giết như thế này.”

Đại tá “Đổ Máu” chỉ huy an ninh quân đội mở một lối thoát cho ông Văn: đề nghị ông lên đài phát thanh tuyên bố thuận theo phe đảo chánh. Ông vẫn cương quyết,

“Tôi không ủng hộ đảo chánh và không có gì để tuyên bố cả.”

“Nếu vậy, tụi *moa* sẽ không có cách nào khác,” ông Man tàn nhẫn hạ giọng.

Ông Văn cầm chắc cái chết trong tay. Nhưng hôm sau, sau một ngày bị giam giữ, ông được trả tự do và về nhà được bà vợ cho biết nhờ ông Đán can thiệp nên ông đã không bị giết như ông Tông và một số sĩ quan cao cấp khác. Ông Đán là bạn thân của gia đình và thường hay đánh tứ sắc với bà Văn.

Chuyện ông Văn “thoát chết trong đường tơ kẽ tóc” khiến tôi nhớ có một thời xa xưa, tôi đã từng tôn ông Đán làm thần tượng. Ngày ở Huế, mùa thu 1958, tôi đậu vào đệ thất trường Nguyễn Tri Phương ở hữu ngạn sông Hương, hàng ngày đi học đi ngang qua bản doanh sư đoàn Dã chiến Số 1, và nghe mấy thằng bạn đồng hành hết lời ca tụng ông, người con xứ Huế trở về quê nhà cầm sư đoàn trấn cứ ải địa đầu của đất nước. Bọn con nít lau hau như tôi càng phục lẫn khi biết tin ông được *Cụ Ngô* thăng cấp thiếu tướng; ông mới 32 tuổi, vị tướng trẻ tuổi nhất quân đội VNCH. Học Nguyễn Tri Phương nửa niên khóa thì tôi chuyển trường sang học trường Hàm Nghi trong Thành Nội ở phía tả ngạn cho gần nhà. Rồi quên bẵng đi người hùng của tuổi thơ ngây, cho đến sau biến cố Phật giáo ở Huế năm 1963.

\* \* \*

Đán là con thứ năm trong một gia đình dòng dõi tôn thất, nhưng được gọi là “Ba Đán” vì là con trai thứ hai, và bị bạn bè gọi trại thành “Ba Đá.” “Ba đá” là ngang tàng, vô phép, và thiếu kỷ luật giống như lính say rượu dưới thời Pháp thuộc. Đán hãnh diện nhận mình *ba đá* hơn người, và do đó “Ba Đá” chết thành tên. Tuy gia đình theo Phật giáo lâu đời, ông xin rửa tội làm tín đồ

Công giáo để được Tổng thống Diệm tin yêu và nhận làm con nuôi, mặc dù bị cho là người bốc đồng, tự cao tự đại, và thích tiệc tùng rượu chè trai gái. Ông được chỉ định làm tư lệnh Quân đoàn III và tháng Tám năm 1963, khi tình hình chính trị trở nên sôi động, kiêm nhiệm tổng trấn Đô thành Sài Gòn. Đặt ông vào hai chức vụ chủ chốt này, tổng thống yên chí là các đơn vị quân đội sẽ không thể âm mưu đảo chánh.

*Ba Đá* luôn luôn xuất hiện trước công chúng trong bộ quân phục hoa Dù, cổ mang khăn quàng hoa Dù che ngực, đầu đội mũ bê-rê đỏ của binh chủng Nhảy Dù lệch sâu về phía trái, chân mang đôi giày boots nhà binh đánh láng bóng giắt con dao găm, và sau lưng kè kè tên cận vệ người Miên cao lớn ngậm cầm như hến. Chiến công đầu tiên và duy nhất trong “20 năm binh nghiệp” của ông là cú bố ráp chùa Xá Lợi ở Sài Gòn ngày 21 tháng Tám giết chết hơn một trăm tăng ni và Phật tử không có một tấc sắt trong tay đang họp bàn cách phản kháng chính sách đàn áp Phật giáo của ông Diệm. *Ba Đá* hùng chí tuyên bố với báo chí ngoại quốc,

“Tôi đã đánh bại Henry Cabot Lodge [Đại sứ Hoa kỳ tại Việt nam] để cứu nước. *Hắn* sang đây để tổ chức đảo chánh nhưng bị *Ba Đá* tôi dẹp tan.”

Được ông Diệm tin tưởng hơn và ban thưởng một món tiền lớn, *Ba Đá* kiêu căng tới tận trời xanh. Có lần ăn tối với một người bạn, ông nói, “*Mi* đang được vinh dự ngồi ăn cơm với một vị đại anh hùng dân tộc.” Người kia hỏi là ai thì ông trả lời, “*Ba Đá* *ni* chứ ai vô đó nữa.” Trong một cuộc họp báo, ông lớn lối,

“Tôi đã cứu miền Nam khỏi bị Phật giáo, Cộng sản, và ‘bọn gian hùng ngoại quốc’ [ý nói Hoa kỳ] tàn hại.”

Khi phóng viên ngoại quốc hỏi gặng tên quốc gia ông muốn ám chỉ, *Ba Đá* lúng túng và lảng sang chuyện khác. Bị chất vấn gay gắt và cười nhạo, ông đùng đùng bỏ ngang cuộc họp báo đi ra ngoài.

Cú đảo chánh 1963 do Tướng Man cầm đầu, nhưng thực ra do Hoa kỳ giật dây, thành công phần lớn là nhờ *Ba Đá* trở mặt với cha nuôi và dùa theo phe đảo chánh. Chiều ngày mùng 1 tháng Mười Một, Trung tá Lewis Conan nhân viên sở Trung ương Tình báo Hoa kỳ (CIA) vào bộ Tổng Tham mưu, mang theo máy truyền tin đặc biệt để trực tiếp liên lạc với tòa Đại sứ Hoa kỳ và số tiền ba triệu đồng để tặng các tướng tá đảo chánh, và hứa Hoa kỳ sẽ không can thiệp. Theo thời giá, ba triệu đồng ăn khoảng 42,000 đô la. *Ba Đá* có công to nhất nên được thưởng và ký nhận 1/5 số tiền là 600 ngàn, hay chừng 8,400 đô la.

Say men “chiến thắng,” *Ba Đá* xuất hiện hàng đêm trong các hộp đêm và vũ trường, những cơ sở trước đó bị cấm hoạt động, ôm hôn lú lo gái nhảy và các phụ nữ khác, và gọi rượu sâm-banh đãi hết mọi người có mặt ở đó. Ông huênh hoang đề cao công trạng của mình và có lần hung hăng,

"Ngày 21 tháng Tám, tôi là tổng trấn Sài Gòn trung thành với ông Diệm. Ngày mùng 1 tháng Mười Một, tôi là tổng trấn Sài Gòn chống lại ông Diệm. Biết đâu trong tương lai, tôi chẳng là tổng trấn Sài Gòn chống lại người Mỹ."

Chính phủ mới do ông Man cầm đầu không đứng vững được đến ba tháng. Các ông tướng chỉ biết bắn súng, lái máy bay, và ăn nói khoác lác, nhưng lại tin mình có tài cán bậc nhất thiên hạ, ra tay tranh quyền tranh chức, và thi nhau chính lý, đảo chánh, lập chính phủ mới, v.v. “Được làm vua, thua làm đại sứ,” những kẻ thất phu ấy xem số phận của trên 20 triệu dân miền Nam yêu chuộng tự do dân chủ không bằng nước bài sát phạt trên chiếu bạc hàng đêm, không biết (hoặc biết mà không *care!*) rằng họ đang dâng đất nước cho bọn Cộng sản Hà nội. Trong hoàn cảnh chính trị bất nháo khốn nạn ấy, *Ba Đá* bị buộc phải giải ngũ khi mới 40 tuổi. Sau đó, ông xoay xở trở thành thượng nghị sĩ quốc hội và làm chủ báo.

Năm 1975, một ngày trước khi Sài Gòn thất thủ, *Ba Đá* cùng gia đình di tản khỏi Việt Nam và sang Hoa Kỳ định cư ở tiểu bang Virginia. Những năm đầu, người đồng hương rất mực kính trọng ông và khi gia đình có đám cưới, nhất định mời “ngài trung tướng thượng nghị sĩ” đến dự cho bằng được. *Rằng quen mất nét đi rồi*, khi dự tiệc cưới, ngồi trên bàn danh dự, ông nốc hết ly rượu này đến ly rượu khác cho tới lúc say mềm rồi phun ra những lời lẽ không đầu vào đầu khiến chủ tiệc lấy làm bối rối và khó xử. Ra sàn nhảy khiêu vũ thì ông trở ngón *bốc hốt* nham nhở, *trẻ chẳng tha, già chẳng thương*. Dần dần, ai nấy đều *cạch mặt* ngài.

*Ba Đá* dọn về Garden Grove thuộc tiểu bang California sinh sống; sau đó dời sang thành phố Westminster kế cận và sống ở đó cho đến cuối đời. Một người quen thuộc lúa đàn em có dịp đến nhà thăm ông kể lại,

*Căn nhà của Tướng Đán nhếch nhác, thiếu một bàn tay phụ nữ, mặc dù bác hiện đang sống với một bà vợ Bắc kỳ thứ “dữ.” Giang sơn của bác thu gọn vào một góc với nhiều tấm hình beau [tiếng Pháp là “đẹp”] trai trong bộ quân phục oai vệ cầm ba-toong của một thời làm tướng, trái ngược hẳn với vóc dáng xác xơ thảm não hiện tại. Nay bác là một người già cô đơn, be bét rượu chè, và say lướt khướt. Tối hôm ấy, cô cháu của bác cho biết ông ngoại hay say sưa đi ra đường, múa ba-toong dọa nạt người đồng hương, và bị cảnh sát làm biên bản cảnh cáo.*

Trước khi qua đời năm 2013, *Ba Đá* trở lại sùng đạo Phật với pháp danh Quảng Oai. Không biết lúc sinh tiền, có bao giờ ông nghĩ rằng hành vi không mấy hay ho của mình sẽ bị miệng thể nhắc nhở và nhớ đời,

*Trăm năm bia đá vẫn mòn,  
Nghìn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ.  
(Ca dao)*

**Nguyễn Ngọc Hoa**

Ngày 18 tháng Giêng, 2023